

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KẾ TOÁN THUẾ

Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành: Kế toán

Năm 2016

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Kế toán

1. Tên học phần: Kế toán thuế

2. Mã học phần: KTOAN 324

3. Số tín chỉ: 4 (2, 2)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ ba

5. Phân bố thời gian:

- Lên lớp: 90 tiết (30 LT, 60 TH)

- Tự học: 90 tiết

6. Điều kiện tiên quyết: Không

7. Giảng viên:

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	Quynhnguyen.neu@gmail.com
2	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	Lyvu1985@gmail.com
3	ThS. Đinh Thị Kim Thiết	0389.037.289	Duongkhanh2010@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Kế toán thuế là một môn khoa học xã hội, nó phản ánh bản chất và nội dung hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến các khoản thuế phải nộp cho ngân sách nhà nước. Học phần kế toán thuế trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nội dung, phương pháp khai báo thuế trong doanh nghiệp và tính toán các khoản thuế phải nộp

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần:

9.1. Mục tiêu

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được những nội dung cơ bản của kế toán thuế GTGT, kế toán thuế xuất nhập khẩu, kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt, kế toán thuế thu nhập cá nhân, kế toán thuế	2	[1.2.1.2a]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	thu nhập doanh nghiệp		
MT1.2	Vận dụng tài khoản sử dụng, nguyên tắc hạch toán, phương pháp hạch toán để hạch toán toán, ghi sổ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập các mẫu bảng liên quan đến kế toán thuế trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.	3	[1.2.1.2a]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có khả năng định khoản, ghi sổ được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến thuế GTGT, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập cá nhân	4	
MT2.2	Xác định được mức thuế suất, giá tính thuế của thuế GTGT, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt của các loại hàng hóa. Xác định được thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp	4	[1.2.2.1]
MT2.3	Lập được hồ sơ quyết toán thuế GTGT, thuế TTBD, thuế XNK, thuế TNCN, thuế TNDN	4	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc, tuân thủ đúng luật thuế, luật kế toán	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[1.2.3.1]

9.2. Chuẩn đầu ra

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Trình bày được khái niệm, căn cứ tính thuế, phương pháp tính thuế, các trường hợp được miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế GTGT, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp	3	[2.1.4]
CDR1.2	Trình bày được phương pháp kế toán thuế GTGT, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp	4	
CDR1.3	Trình bày được phương pháp kê khai thuế GTGT, thuế TNCN, thuế TNDN	3	
CDR1.4	Xác định được tổng thu nhập, thu nhập miễn thuế, thu nhập chịu thuế, các khoản giảm trừ, thu nhập tính thuế thu nhập cá nhân	4	[2.1.5]
CDR1.5	Trình bày được các khoản chi phí không hợp lý, chi phí hợp lý, nhuận tính thuế thu nhập doanh nghiệp	4	
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Tính toán được các số liệu dùng ghi sổ kế toán	3	[2.2.1]
CDR2.2	Phân biệt được các phương pháp tính thuế GTGT, các trường hợp tính thuế TTĐB, thuế XNK. Phân biệt được các khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân. Lập được hồ sơ quyết toán thuế GTGT, TTĐB, XNK, TNCN, TNDN	4	
CDR2.3	Vận dụng Luật thuế trong tổ chức công tác kế toán tại các đơn vị và truyền đạt, trao đổi nghiệp vụ chuyên môn.	5	
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	5	[2.3.2]
CDR3.3	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực kế toán.	5	[2.3.3]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần										
		CDR1					CDR2			CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	<p>Chương 1: Kế toán thuế GTGT</p> <p>1.1. Thuế GTGT (GTGT)</p> <p>1.1.1. Những vấn đề chung.</p> <p>1.1.2. Căn cứ tính thuế GTGT</p> <p>1.1.3. Phương pháp tính thuế GTGT.</p> <p>1.1.4. Đăng ký, kê khai nộp thuế, quyết toán, hoàn thuế GTGT</p> <p>1.1.5. Hướng dẫn sử dụng hóa đơn</p> <p>1.1.6. Hướng dẫn lập sử dụng hóa đơn GTGT</p> <p>1.2. Kế toán thuế GTGT</p> <p>1.2.1. Kế toán thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế</p> <p>1.2.2. Kế toán thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp</p>	x	x	x			x			x	x	
2	<p>Chương 2: Kế toán thuế xuất nhập khẩu.</p> <p>2.1. Những vấn đề chung về thuế xuất nhập khẩu</p> <p>2.2. Nội dung phạm vi áp dụng</p> <p>2.3. Miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế xuất khẩu, nhập khẩu</p> <p>2.4. Kê khai thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu</p> <p>2.5. Kế toán thuế xuất khẩu, nhập khẩu</p> <p>2.5.1. Tài khoản sử dụng</p> <p>2.5.2. Phương pháp hạch toán thuế nhập khẩu</p> <p>2.5.3. Phương pháp hạch toán thuế xuất khẩu</p> <p>2.5.4. Kế toán ủy thác thuế xuất nhập khẩu</p>	x	x	x			x			x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần										
		CDR1					CDR2			CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
3	Chương 3: Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt 3.1. Những vấn đề chung về thuế tiêu thụ đặc biệt 3.2. Nội dung phạm vi áp dụng 3.3. Căn cứ và phương pháp tính thuế tiêu thụ đặc biệt 3.4. Đăng ký, kê khai nộp thuế, quyết toán, hoàn thuế 3.5. Hướng dẫn lập tờ khai thuế và các bảng có liên quan 3.6. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt	x	x	x	x		x	x		x	x	x
4	Chương 4: Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp 4.1. Những vấn đề chung về kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp 4.1.1. Khái niệm 4.1.2. Tác dụng 4.1.3. Đối tượng không thuộc diện chịu thuế thu nhập doanh nghiệp 4.1.4. Căn cứ tính thuế thu nhập doanh nghiệp 4.1.5. Căn cứ tính thuế thu nhập doanh nghiệp 4.1.6. Miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp 4.1.7. Đăng ký, kê khai nộp thuế, quyết toán thuế 4.1.8. Hướng dẫn lập tờ khai tự quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp 4.2. Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp	x	x	x	x		x	x	x	x	x	

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần										
		CDR1					CDR2			CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
5	Chương 5: Thuế thu nhập cá nhân. 5.1. Nội dung cơ bản của pháp luật về thu nhập cá nhân 5.1.1. Khái niệm thuế thu nhập cá nhân 5.1.2. Đối tượng nộp thuế 5.1.3. Thu nhập chịu thuế 5.1.4. Thu nhập được miễn thuế 5.1.5. Giảm thuế 5.1.6. Quy đổi thu nhập chịu thuế ra Đồng Việt Nam. 5.1.7. Kỳ tính thuế 5.1.8. Căn cứ tính thuế 5.2. Phương pháp tính thuế thu nhập cá nhân phải nộp 5.3. Đăng ký thuế, khấu trừ thuế, khai thuế, quyết toán thuế, hoàn thuế	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên, thảo luận nhóm.
CDR2	Bài tập áp dụng, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên, thi kết thúc học phần.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên, ...	02 điểm đánh giá trở lên	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 bài	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên,... được đánh giá thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, tinh thần tác phong xây dựng bài, thái độ thảo luận, hoạt động nhóm và tinh thần thực hiện nhiệm vụ tự học.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau vào tuần số 8 theo chương trình học phần và được đánh giá theo hình thức tự luận.

- Thi kết thúc học phần diễn sau khi kết thúc học phần theo kế hoạch của phòng Đào tạo. Đề thi được trưởng bộ môn chọn một cách ngẫu nhiên và được in sao đề tại phòng TT,KT&ĐBCL và đóng dấu niêm phong. Điểm chấm được đánh giá theo đáp án trong ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần đã được phê duyệt, ban hành.

12. Phương pháp dạy và học

Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến học phần. Nêu nội dung cốt lõi của chương và tổng kết chương, sử dụng bài giảng điện tử và các giáo cụ trực quan trong giảng dạy. Tập trung hướng dẫn học, phản hồi kết quả thảo luận, bài tập lớn, kết quả kiểm tra và các nội dung lý thuyết chính mỗi chương.

Giảng viên mô tả các đề tài thực tế trong quá trình sản xuất và liên hệ đến việc áp dụng vào việc xây dựng cấu trúc phương pháp luận nghiên cứu khoa học, xây dựng đề cương và lập kế hoạch nghiên cứu thực hiện đề tài cho mình.

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Phương pháp thuyết trình; Phương pháp thảo luận nhóm; Phương pháp mô phỏng; Phương pháp minh họa; Phương pháp miêu tả, làm mẫu.

Sinh viên chuẩn bị bài từng chương, làm bài tập đầy đủ, trau dồi kỹ năng làm việc nhóm để chuẩn bị bài thảo luận.

Sinh viên tích cực, chủ động nắm bắt kiến thức lý thuyết để vận dụng và phát triển kỹ năng nghiên cứu khoa học, đồng thời sinh viên phải thể hiện được tính kiên trì, tỉ mỉ và tuân thủ quy định về nghiên cứu khoa học. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc các tài liệu về Luật thuế
- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập áp dụng, các chủ đề tự học theo nhóm.
- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Ghi chép và tích cực làm các chủ đề tự học, tự nghiên cứu
- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự tối thiểu 80% thời lượng của học phần.
- Yêu cầu về kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo kế hoạch tiến độ, quy chế.

14. Tài liệu học tập:

- Tài liệu bắt buộc

[1] Giáo trình Kế toán thuế, Đại học Sao Đỏ.

- Tài liệu tham khảo

[2] Trần Khánh Lâm, “*Hướng dẫn thực hành & Kế toán thuế*”, Nhà xuất bản Tài chính, năm 2018.

[3] Bộ tài chính, “*Thông tư 200*”, ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ tài chính

[4] Bộ tài chính, “*Thông tư 219*”, ban hành theo Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ tài chính

[5] Bộ tài chính, “*Thông tư 78*”, ban hành theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ trưởng Bộ tài chính

15. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	Chương 1: Kế toán thuế GTGT 1.1. Thuế GTGT (GTGT) 1.1.1. Những vấn đề chung. 1.1.2. Căn cứ tính thuế GTGT 1.1.3. Phương pháp tính thuế GTGT.	2LT	4TH	[1] [2] [4]	-[1]: Nghiên cứu chương 1 : Mục 1.1(1.1.1 - 1.1.5) -[2]: Nghiên cứu căn cứ tính thuế GTGT từ trang 157 đến trang 165 -[4]: Nghiên cứu cách ghi hóa

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	1.1.4. Đăng ký, kê khai nộp thuế, quyết toán, hoàn thuế GTGT 1.1.5. Hướng dẫn sử dụng hóa đơn Bài thực hành số 01: Kê khai, nộp thuế GTGT				đơn GTGT từ trang 85 đến trang 92 - Lập bảng kê đầu vào
2	1.1.6. Hướng dẫn lập sử dụng hóa đơn GTGT 1.2. Kế toán thuế GTGT 1.2.1. Kế toán thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế. Bài tập chương 1 Bài thực hành số 01 (tiếp): Kê khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ	1LT 1BT	4TH	[1] [2]	- [1]: Nghiên cứu chương 1 : mục 1.1 (1.1.6); mục 1.2 (1.2.1) - [2]: Nghiên cứu cách lập PL01- 1/ GTGT, PL01- 2/ GTGT (từ trang 170 - 230). - Lập bảng kê đầu ra
3	1.2.2. Kế toán thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp Bài tập chương 1 Bài thực hành số 01 (Tiếp): Kê khai thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp	1LT 1BT	4TH	[1] [2] [3]	[1]: Nghiên cứu chương 1 : mục 1.2 (1.2.2) [2] : Nghiên cứu trang 85- 90 [3] : Nghiên cứu trang 90- 105 - Lập tờ khai thuế GTGT
4	Chương 2: Kế toán thuế xuất nhập khẩu. 2.1. Những vấn đề chung về thuế xuất nhập khẩu 2.2. Nội dung phạm vi áp dụng 2.3. Miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế xuất khẩu, nhập khẩu 2.4. Kê khai tính thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu Bài thực hành số 02: Kê khai thuế xuất, nhập khẩu	2LT	4TH	[1] [2]	[1]: Nghiên cứu chương 2 (mục 2.1 – 2.4) [2]: Nghiên cứu từ trang 135 đến trang 170 - Lập tờ khai Hải quan
5	2.5. Kế toán thuế xuất khẩu, nhập khẩu 2.5.1. Tài khoản sử dụng 2.5.2. Phương pháp hạch toán thuế nhập khẩu	2LT	4TH	[1] [2] [3]	[1]: Nghiên cứu chương 2 (mục 2.5) [2]: Nghiên cứu phương pháp hạch toán thuế xuất, nhập

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	2.5.3. Phương pháp hạch toán thuế xuất khẩu 2.5.4. Kế toán ủy thác thuế xuất nhập khẩu Bài thực hành số 02 (tiếp): Kê khai, nộp thuế xuất khẩu				khẩu từ trang 280 đến 290 [3]: Nghiên cứu phương pháp hạch toán thuế xuất khẩu, nhập khẩu ủy thác từ trang 240- 249. - Lập tờ khai thuế xuất khẩu
6	Bài tập chương 2 Bài tập thực hành số 02 (tiếp): Kê khai, nộp thuế nhập khẩu	2BT	4TH	[2] [4]	[2]: Nghiên cứu bài tập 1-6/ chương 3 (trang 290 -295) [4]: Nghiên cứu bài tập về thuế xuất nhập khẩu (trang 93 -95) - Lập tờ khai thuế nhập khẩu
7	Chương 3: Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt 3.1. Những vấn đề chung về thuế tiêu thụ đặc biệt 3.2. Nội dung phạm vi áp dụng 3.3. Căn cứ và phương pháp tính thuế tiêu thụ đặc biệt 3.4. Đăng ký, kê khai nộp thuế, quyết toán, hoàn thuế 3.5. Hướng dẫn lập tờ khai thuế và các bảng có liên quan 3.6. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt Bài thực hành số 03: Kê khai thuế TTĐB	2LT	4TH	[1] [2] [5]	[1]: Nghiên cứu chương 3 (mục 3.1 - 3.4) [2]: Nghiên cứu từ trang 300 đến 315 [5]: Nghiên cứu cách lập chứng từ liên quan đến thuế TTĐB 240- 249. - Lập tờ khai thuế TTĐB đầu ra - Ôn tập kiểm tra giữa kỳ
8	Kiểm tra giữa học phần Bài thực hành số 03 (tiếp): Kê khai và nộp thuế TTĐB	2KT	4TH	[1] [2]	[1]: Nghiên cứu Chương 1- chương 3 [2]: Nghiên cứu trang 120 đến trang 325 - Lập tờ khai thuế TTĐB khi có thuế TTĐB đầu vào
9	Bài tập chương 3 Bài thực hành số 03 (tiếp): Kê khai và quyết toán thuế TTĐB	2BT	4TH	[5]	[5]: Nghiên cứu bài tập 1-4 thuế tiêu thụ đặc biệt từ trang 250- 253

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					- Lập tờ khai quyết toán thuế TTĐB
10	<p>Chương 4: Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>4.1. Những vấn đề chung về kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>4.1.1. Khái niệm</p> <p>4.1.2. Tác dụng</p> <p>4.1.3. Đối tượng không thuộc diện chịu thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>4.1.4. Căn cứ tính thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>4.1.5. Căn cứ tính thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>Bài thực hành số 04: Kê khai các khoản thu nhập của DN</p>	1LT 1BT	4TH	[1] [2]	[1] Nghiên cứu Chương 4: Mục 4.1 (4.1.1- 4.1.5) [2]: Nghiên cứu căn cứ tính thuế TNDN (Trang 330) - Lập tờ khai các khoản thu nhập của DN
11	<p>4.1.6. Miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>4.1.7. Đăng ký, kê khai nộp thuế, quyết toán thuế</p> <p>Bài thực hành số 04 (tiếp): Kê khai các khoản chi phí của DN</p>	1LT 1BT	4TH	[1] [2]	[1]: Nghiên cứu chương 4 mục 4.1 (4.1.6 - 4.1.7) [2]: Nghiên cứu các trường hợp miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp (Trang 331) - Lập tờ khai các khoản chi phí của DN
12	<p>4.1.8. Hướng dẫn lập tờ khai tự quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>4.2. Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>Bài thực hành số 04 (tiếp): Lập tờ khai thuế TNDN</p>	1LT 1BT	4TH	[1] [4]	[1]: Nghiên cứu chương 4: Mục 4.1(4.1.8), mục 4.2 [4]: Nghiên cứu tờ khai thuế thu nhập doanh nghiệp từ trang 98 đến trang 120 - Lập tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp
13	<p>Chương 5: Thuế thu nhập cá nhân.</p> <p>5.1. Nội dung cơ bản của pháp luật về thu nhập cá nhân</p> <p>5.1.1. Khái niệm thuế thu nhập cá nhân</p> <p>5.1.2. Đối tượng nộp thuế</p>	2LT	4TH	[1] [4]	[1]: Nghiên cứu Chương 5 mục 5.1 (5.1.1- 5.1.8) [4]: Nghiên cứu thuế thu nhập cá nhân từ trang 125 đến 150

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	5.1.3. Thu nhập chịu thuế 5.1.4. Thu nhập được miễn thuế 5.1.5. Giảm thuế 5.1.6. Quy đổi thu nhập chịu thuế ra Đồng Việt nam. 5.1.7. Kỳ tính thuế 5.1.8. Căn cứ tính thuế Bài thực hành số 05: Kê khai người phụ thuộc				- Lập tờ khai người phụ thuộc
14	5.2. Phương pháp tính thuế thu nhập cá nhân phải nộp 5.3. Đăng ký thuế, khấu trừ thuế, khai thuế, quyết toán thuế, hoàn thuế Bài thực hành số 05: Kê khai các khoản thu nhập của người lao động	1LT 1BT	4TH	[1] [5]	[1]: Nghiên cứu Chương 5 (mục 5.2- 5.3) [5]: Nghiên cứu từ trang bài tập 2- 4 trang 250 - 255 - Lập tờ khai các khoản thu nhập của người lao động
15	Bài tập chương 5 Bài thực hành số 05 (tiếp): Kê khai thuế TNCN	2BT	4TH	[3] [4]	[2] : Nghiên cứu từ trang 250 đến trang 252 [4]: Nghiên cứu trang 152 đến trang 154 - Lập tờ khai thuế TNCN
16	Ôn thi hết học phần			[1] [2] [3] [4] [5]	- Sinh viên làm đề cương và ôn tập các nội dung được giao. - Nghiên cứu tài liệu [1],[2], [3], [4], [5]

Hải Dương, ngày 19 tháng 8 năm 2016

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN



TS. Phí Đăng Tuệ

Nguyễn Thị Nhân

Đinh Thị Kim Thiết